**SỞ GD & ĐT TP. HỒ CHÍ MINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG THPT HIỆP BÌNH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**TỔ ĐỊA LÝ**  ------------------------

*TP Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2018*

**KẾ HOẠCH ÔN TẬP HỌC KÌ II**

**Năm học: 2017- 2018**

- Căn cứ c/v số 810/GDĐT-TrH về hướng dẫn kiểm tra HK II cấp THPT năm học 2017 – 2018.

- Căn cứ vào kế hoạch ôn tập của trường THPT Hiệp Bình, tổ Địa Lý đưa ra kế hoạch ôn

tập học kỳ II như sau :

**I. Mục đích, yêu cầu:**

**1. Mục đích:** Giáo viên hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng cho HS, giúp các em làm tốt

bài thi học kỳ II.

**2. Yêu cầu:**

- HS nắm được kiến thức cơ bản,cókhả năng vận dụng và kỹ năng thực hành trong phạm vi chương trình quy định của môn học.

- Thực hiện đúng kế hoạch kiểm tra môn học theo chỉ đạo của Sở, trường.

**II. Tổ chức kiểm tra học kỳ:**

**1. Tổ chức kiểm tra :** Lớp 10+11+ 12 kiểm tra tập trung.

**2. Thời gian kiểm tra :** Từ ngày 23-28/ 4/ 2018.

**3. Thời gian làm bài kiểm tra**

- Lớp 10+ 11: 45 phút.

- Lớp 12 : 50 phút.

**4. Hình thức kiểm tra**

**-** Lớp 10+ 11: Đề kiểm tra theo hình thức tự luận.

**-** Lớp 12: Đề kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm khách quan phối hợp chung với tự luận.

Mỗi GV biên soạn thành hai đề A và B (mỗi đề có hai phần) trong đó phần cơ bản giống

nhau, phần phân hoá khác nhau (đề B có mức độ phân hoá thấp, đề A có mức độ phân

hoá cao hơn).

Học sinh đăng ký kiểm tra một nhóm môn theo đề A, nhóm môn còn lại theo đề B.

**5. Nội dung ôn tập**

***\* Khối 10:***

- Lý thuyết :

+ Phân bố dân cư và đô thị hóa.

+ Vai trò, đặc điểm của ngành nông nghiệp.

+ Các hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp.

+ Vai trò của ngành giao thông vận tải. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và

phân bố ngành giao thông vận tải.

- Thực hành :

+ Tính mật độ dân số, bình quân lương thực theo đầu người.

+ Vẽ biểu đồ cột.

**\* *Khối 11*:**

- Lý thuyết :

+ Tự nhiên, dân cư và tình hình phát triển kinh tế Nhật Bản.

+ Vị trí địa lý và lãnh thổ, dân cư và xã hội Trung Quốc.

+ Vị trí địa lý và lãnh thổ, đánh giá điều kiện tự nhiên ( thuận lợi, khó khăn), dân cư

và xã hội Đông Nam Á.

+ Kinh tế Đông Nam Á.

- Thực hành :

+ Tính tỉ trọng, tính cán cân thương mại.

+ Vẽ biểu đồ miền, biểu đồ cột.

**\* *Khối 12*:**

- Lý thuyết :

+ DH Nam Trung Bộ.

+ Tây Nguyên.

+ Đông Nam Bộ.

+ Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Kinh tế, an ninh quốc phòng biển Đông, đảo, quần đảo.

+ Các vùng kinh tế trọng điểm.

- Thực hành :

+ Chọn biểu đồ thích hợp.

+ Nhận xét bảng số liệu, nhận xét biểu đồ.

+ Sử dụng Atlat Địa lý Việt Nam.

**6. Cấu trúc đề thi**

- Khối 10: Phần cơ bản 70%, phần vận dụng 30% (20% vận dụng thấp, 10% vận dụng cao)

- Khối 11: Phần cơ bản 70%, phần vận dụng 30% (20% vận dụng thấp, 10% vận dụng cao)

- Khối 12: Phần cơ bản 65%, phần phân hóa 35% (25% vận dụng thấp, 10% vận dụng cao).

------------------------------